

Bản án số: 77/2018/HS-ST
Ngày: 18-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Khuyên và Ông Bùi Khắc Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tuấn Ngọc, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thị Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2018/TLST-HS ngày 15 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

Lường Thị G (tên gọi khác: Không), sinh năm: 1972, tại huyện T, tỉnh Sơn La; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản H, xã P, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nông nghiệp; Trình độ văn hóa: không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn P (đã chết) và bà Lường Thị C (đã chết); Chồng Lường Văn H (Sinh năm 1966) và có 03 người con (con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1995); Tiền án: 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy; Tiền sự: Không; Nhân thân: Đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Điện Biên kết án 03 năm 6 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ra trại ngày 01/12/2016 và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 27/6/2018; tạm giam ngày 03/7/2018 có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Lường Thị G do Đoàn luật sư tỉnh Điện Biên cử: Ông Nguyễn Trần D – Văn phòng Luật sư Trần Dể, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 30 phút ngày 27/6/2018, tổ công tác của Đoàn Biên Phòng

Mường Pồn phối hợp với Phòng phòng chống tội phạm và ma túy Bộ chỉ huy Bộ đội Biên Phòng tỉnh Điện Biên làm nhiệm vụ tại Bản H, xã P, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, phát hiện tại nhà bị cáo Lường Thị G có biểu hiện ghi vắn tội phạm về ma túy. Tổ công tác vào nhà tiến hành kiểm tra và kết hợp với tuyên truyền vận động, sau đó bị cáo Lường Thị G đã tự giác ra vườn rau phía sau cách nhà ở khoảng 5m lấy ở mép chân hàng rào một túi nilon màu hồng, bên trong có chứa một cục bột màu trắng nghi Heroine và một túi nilon màu xanh bên trong có chứa 158 viên nén màu hồng, 02 viên nén màu xanh trên mặt các viên nén đều có ký hiệu WY nghi ma túy tổng hợp, giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lường Thị G khai nhận: Cách ngày bị bắt khoảng hai tháng bị cáo gặp một người nam giới khoảng 30 tuổi, giới thiệu tên là P nhà ở Bản C, Cụm N, huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Bị cáo G chỉ cho P biết nhà và hẹn P mang ma túy bán cho bị cáo. Đến chiều ngày 24/6/2018, P gọi điện cho bị cáo G nói “có 05 chỉ Heroine bán giá 04 triệu đồng và 160 viên Hồng phiên bán giá 03 triệu đồng, G mua thì P mang xuống nhà”, bị cáo đồng ý mua. Khoảng 00 giờ ngày 25/6/2018 P đến nhà bị cáo, bị cáo G nhận Heroine và Hồng phiên, mở ra xem nhưng không cân và kiểm đếm; bị cáo G trả cho P 06 triệu đồng còn 01 triệu hẹn lần sau P sang Việt Nam sẽ trả, P đồng ý. Sau khi P đi, bị cáo G gói Heroine và Hồng phiên bằng túi nilon màu hồng rồi cất giấu ở mép chân hàng rào cách nhà ở khoảng 5m với mục đích để bán lẻ kiếm lời và trả công người làm ruộng thuê cho bị cáo.

Bản kết luận giám định số 648/GĐ-PC54 ngày 10/7/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị G gửi đến giám định là ma túy: Loại Heroine; Mẫu viên nén màu hồng, màu xanh, trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Thị G gửi đến giám định là ma túy: Loại Methamphetamine. Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Thị G gồm: Heroine 28,05 gam và 16,91 gam Methamphetamine

Cáo trạng số 30/CT-VKS-P1 ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lường Thị G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm h Khoản 3 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lường Thị G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h Khoản 3 Điều 251; áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52; tình tiết giảm nhẹ “tự thú và thành khẩn khai báo” theo các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, Xử phạt bị cáo Lường Thị G từ 16 năm đến 17 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 251 của BLHS năm 2015

sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo vì bị cáo không có khả năng thi hành. Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy 26,92gam Heroine và 16,46gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật gửi giám định) thu giữ của bị cáo. Đối với chiếc điện thoại di động hiệu PHILIPS màu đen loại bàn phím bấm đã cũ thu giữ của bị cáo cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân. Căn cứ các điều 135, 136 của BLTTHS, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quyết định án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Lương Thị G nhất trí với cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quyết định mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo. Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS đối với bị cáo, quyết định án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Trong lời nói sau cùng tại phiên tòa, bị cáo xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Đoàn biên phòng Mường Pôn, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua tranh tụng tại phiên tòa đã làm rõ ngày 25/6/2018 Bị cáo Lương Thị G mua và cất giấu ma túy trong vườn nhằm mục đích để bán lẻ kiếm lợi nhuận và trả công người làm ruộng thuê cho bị cáo, thể hiện: Khoảng 00 giờ ngày 25/6/2018 người nam giới tên P đến nhà bị cáo giao Heroine và Methamphetamine cho bị cáo G để nhận 06 triệu đồng, còn 01 triệu hẹn lần sau sẽ lấy. Bị cáo G cất giấu Heroine và Methamphetamine ở chân hàng rào vườn rau phía sau nhà ở của mình. Sáng ngày 27/6/2018 bị cáo tự nguyện giao nộp toàn bộ ma túy cho cơ quan chức năng. Lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang (BL 01,02); Biên bản niêm phong vật chứng (BL 24); Biên bản niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng (BL 26-27); Kết luận giám định (BL 33) và phù hợp với các chứng cứ khác của vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định Bị cáo Lương Thị G đã mua 28,05gam Heroine và 16,91gam Methamphetamine cất giấu tại chân hàng rào của gia đình bị cáo nhằm mục đích bán lẻ để tìm kiếm lợi nhuận và trả công cho những người làm ruộng thuê cho bị cáo. Tổng khối lượng ma

túy bị cáo phải chịu trách nhiệm là 44,96gam, hành vi của bị cáo gây nguy hại đặc biệt lớn cho xã hội, phạm vào tội Mua bán trái phép chất ma túy tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 điều 251 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Cáo trạng số 30/CT-VKS-P1 ngày 13/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Lương Thị G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” về tội danh; điểm, khoản, điều luật áp dụng là có căn cứ HĐXX chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội

Bị cáo Lương Thị G là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình Nhà nước nghiêm cấm và sẽ bị xử lý nghiêm khắc khi bị phát hiện. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán các chất ma túy. Hành vi của bị cáo góp phần làm lan truyền tệ nạn sử dụng ma túy, làm gia tăng các tội phạm về ma túy, là một trong các nguyên nhân gây mất trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn xã M, huyện Đ nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung.

[4] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

Bị cáo sinh ra và lớn lên trong một gia đình đông anh chị em, cư trú tại địa bàn có điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân không được học tập văn hóa.

Bị cáo không có tiền sự, có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích do đó áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo;

Về các tình tiết giảm nhẹ HĐXX chấp nhận đề nghị của đại diện VKSND và Người bào chữa cho bị cáo như sau: trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về toàn bộ hành vi phạm tội áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo đã tự nguyện lấy ma túy từ hàng rào cách nhà ở khoảng 5m ra giao nộp sau khi được người có thẩm quyền vận động giải thích về chính sách khoan hồng của Nhà nước áp dụng điểm r khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với bị cáo.

[5] Ngoài hình phạt chính, theo quy định khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 bị cáo còn phải “*bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Tuy nhiên, căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan Điều tra và qua tranh tụng tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có thu nhập thường xuyên, gia đình bị cáo sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân và Người bào chữa cho bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền và tịch thu tài sản đối với bị cáo là phù hợp HĐXX chấp nhận.

[6] Đối với người đàn ông tên là P, nhà ở Bản C, Cụm N, huyện M, tỉnh Phong Sa Lý, nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, theo lời khai của bị cáo Lương Thị G là người đã bán ma túy cho bị cáo. Do quá trình điều tra, không

xác minh làm rõ được con người cụ thể, nên HĐXX không đề cập xử lý trong vụ án.

[7] Vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy 26,92 gam Heroine (đã trừ mẫu vật gửi giám định) và 16,46 gam Methamphetamine (đã trừ mẫu vật gửi giám định);

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động hiệu PHILIPS màu đen, đã cũ thu giữ của bị cáo Lương Thị G là phương tiện bị cáo dùng vào việc mua bán trái phép chất ma túy cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lương Thị G.

[8] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên áp dụng điểm d khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Thị G.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm h khoản 3, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; các điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

- Điểm d khoản 1 điều 12 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lương Thị G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Thị G 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2018.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản đối với bị cáo Lương Thị G.

2. Xử lý vật chứng:

* Tịch thu tiêu hủy: 26,92gam Heroine + 16,46gam Methamphetamine trong 01 phong bì niêm phong vật chứng của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên được dán kín các mép dán. Mặt trước gói niêm phong có ghi chữ viết tay: Vật chứng thu giữ của Lương Thị G - SN 1972; Nơi cư trú: Bản Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên. Bị Đoàn biên phòng Mường Pồn+ Phòng phòng chống tội phạm và ma túy- Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh Điện Biên bắt quả tang ngày 27/6/2018 tại Bản Huổi Chan 1, xã Mường Pồn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng gồm: 01 cục chất bột màu trắng, nghi heroine có khối lượng = 28,05gam;

trích mẫu vật gửi giám định = 1,13gam. Khối lượng còn lại = 26,92gam + 160 viên nén màu hồng, màu xanh có ký hiệu WY, nghi Ma túy tổng hợp, có khối lượng = 16,91gam; trích gửi giám định = 0,45gam. Khối lượng còn lại = 16,46gam. Mặt sau phong bì niêm phong, trên mép dán có chữ ký giáp lai và ghi rõ họ tên của: Trần Thị Hồng Lai, Ngô Thị Thảo, Nguyễn Thúy Mai, Lù Văn Hiên, Ngô Tiến Quang, điểm chỉ ngón trỏ phải của Lường Thị G và dấu đỏ niêm phong của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên. Ngoài cùng gói niêm phong được dán kín bởi băng dính màu trắng để bảo vệ.

* Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động hiệu PHILIPS màu đen, đã cũ thu giữ của bị cáo Lường Thị G;

* Trả lại cho Bị cáo Lường Thị G 01 chứng minh thư nhân dân số 040459174 mang tên Lường Thị G.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Điện Biên và Cục thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 15 tháng 8 năm 2018).

3. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lường Thị G.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo Lường Thị G có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- Vụ giám đốc 1 TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an Tỉnh Điện Biên (PC47);
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Cục THA dân sự tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- UBND xã (T/B);
- Lưu HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Hòa

